

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26 tháng 11 năm 2024
V/v: Ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy; Bà Trần Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 112/2024/TLST- HNGĐ ngày 26/3/2024 về việc “Ly hôn, con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/9/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 135/2024/QĐ-HNGĐ ngày 26/10/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ liên lạc: Tổ G, ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai).

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Vân T - sinh năm: 1979; Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn Vân T tự nguyện kết hôn tại UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai vào ngày 02/02/2009. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến

năm 2016 thì kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống đến thường xuyên cự cãi, bất hòa. Chị không thuyết phục được anh T nên từ năm 2017, chị đã tự sống ly thân với anh T đến nay, không ai quan tâm ai. Nay, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Hoàng Văn Trung K – sinh ngày 11/10/2010 và Hoàng Văn Đức T1 – sinh ngày 04/02/2016, các con đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con; tạm thời chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn anh Hoàng Văn Vân T: Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T vắng mặt, không nêu ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu ly hôn của chị H với anh T. Giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng và tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Hoàng Văn Vân T cư trú tại huyện Đ, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Hoàng Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, không yêu cầu chia tài sản chung nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về việc vắng mặt các đương sự: Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T đã được triệu tập hợp lệ 02 lần để xét xử nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh T tự nguyện đăng ký kết hôn; hôn nhân không vi phạm điều cấm nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện: Cuộc sống vợ chồng giữa Chị H và anh T không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột trong cuộc sống, hiện nay hai người không còn chung sống với nhau (BL 23, 24, 25). Xét thấy, tình trạng hôn nhân của Chị H với anh T là mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh T.

[5] Về quan hệ con chung:

Chị H, anh T có 2 con chung là cháu Hoàng Văn Trung K – sinh ngày 11/10/2010 và Hoàng Văn Đức T1 – sinh ngày 04/02/2016, hiện đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Qua kết quả xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ thể hiện các con chung đang sống chung với chị H và cháu đang phát triển bình thường. Vì vậy để tránh xáo trộn đời sống của con trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận giao các cháu cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng sau ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu nên tạm thời anh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn Vân T.

2. Về con chung: Giao cháu cháu Hoàng Văn Trung K – sinh ngày 11/10/2010 và Hoàng Văn Đức T1 – sinh ngày 04/02/2016 cho chị H trực tiếp chăm sóc, trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa yêu cầu.

Khi ly hôn, pháp luật vẫn bảo hộ mọi quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung (quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi mức cấp dưỡng ...).

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ: Chị H phải chịu. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000đ (theo biên lai số 0014224 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán) được chuyển thu án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Định Quán;
- Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- UBND cấp xã (ghi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hòa

